

Thứ	Tiết	10A1 (Chung)		10A2 (Hòa.T)		10D1 (Sương)		10D2 (M.Hà)		10D3 (Luu)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Văn - Tâm	Chào cờ	Sinh - An	Chào cờ		Chào cờ	Công nghệ - Hiền	Chào cờ	Địa - Oanh
	2	Hoá - Chung	Văn - Tâm	Toán - Hòa.T	Lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Sương		Sử - M.Hà	Địa - Oanh	Văn - Lưu	Công nghệ - Dung
	3	Tin học - Thanh	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Sương		Lý - Huyền.L	Lý - Huyền.L	Văn - Lưu	GDCD - Trung
	4	Lý - Phiên	Sinh - Trang	Lý - Huyền.L	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T		Văn - Tâm	Lý - Huyền.L	Lý - Hồng.L	Thể dục - Hoàn
	5	Sinh - Trang		Ngoại ngữ - Ái		Lý - Huyền.L		Địa - Oanh		Công nghệ - Dung	
3	1	Toán - Hà.T	Tin học - Thanh	Sinh - An	Sử - Hoa	Công nghệ - Hiền		Địa - Oanh	Thể dục - Anh.TD	GDCD - Trung	Địa - Oanh
	2	Toán - Hà.T	Lý - Phiên	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - Ái	Thể dục - Anh.TD		GDQP - Bình	Địa - Oanh	Thể dục - Hoàn	Toán - Đại
	3	Sử - Hoa	Sử - Hoa	Lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Ái	GDQP - Bình		Toán - Lâm	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Hà	Toán - Đại
	4	Thể dục - Anh.TD	Thể dục - Anh.TD	Văn - Lan.V	Văn - Lan.V	Sử - M.Hà		Công nghệ - Hiền	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Hà	Công nghệ - Dung
	5	Lý - Phiên		Văn - Lan.V		GDCD - Trung		Ngoại ngữ - Linh.A		Địa - Oanh	
4	1	Sinh - Trang	Tin học - Thanh	Hoá - Chung	Văn - Lan.V	Thể dục - Anh.TD	Địa - Oanh	Công nghệ - Hiền	Văn - Tâm	GDCD - Trung	Văn - Lưu
	2	Lý - Phiên	Lý - Phiên	Tin học - Tú	Sử - Hoa	Văn - Lưu	Công nghệ - Hiền	Thể dục - Anh.TD	Văn - Tâm	Sử - Hằng.sử	Văn - Lưu
	3	Thể dục - Anh.TD	Lý - Phiên	ĐP1 - Lan.V	Hoá - Chung	Văn - Lưu	GDCD - Trung	Toán - Lâm	Địa - Oanh	Thể dục - Hoàn	Lý - Hồng.L
	4	Hoá - Chung	Sử - Hoa	Văn - Lan.V	Sinh - An	Toán - Hòa.T	Văn - Lưu	Văn - Tâm	GDCD - Trung	Địa - Oanh	Lý - Hồng.L
	5	Tin học - Thanh		Sinh - An		Toán - Hòa.T		Văn - Tâm		Văn - Lưu	
5	1	Hoá - Chung	Lý - Phiên	Toán - Hòa.T	Tin học - Tú	Thể dục - Anh.TD	Sử - M.Hà	Công nghệ - Hiền	Thể dục - Anh.TD	Toán - Đại	Công nghệ - Dung
	2	Sinh - Trang	Sinh - Trang	Thể dục - Anh.TD	Sinh - An	GDQP - Bình	Thể dục - Anh.TD	Địa - Oanh	Toán - Lâm	Toán - Đại	GDCD - Trung
	3	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Tâm	GDQP - Bình	Ngoại ngữ - Ái	Sử - M.Hà	Địa - Oanh	Toán - Lâm	Công nghệ - Hiền	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Hà
	4	Ngoại ngữ - Sương	Thể dục - Anh.TD	Hoá - Chung	Ngoại ngữ - Ái	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Sương	Toán - Lâm	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Hà	Sử - Hằng.sử
	5	Lý - Phiên		Ngoại ngữ - Ái		Ngoại ngữ - Sương		Ngoại ngữ - Linh.A		Địa - Oanh	
6	1	Thể dục - Anh.TD	Sử - Hoa	Tin học - Tú	GDQP - Bình	Văn - Lưu	Lý - Huyền.L	GDCD - Trung	Văn - Tâm	Lý - Hồng.L	GDCD - Trung
	2	Toán - Hà.T	Sử - Hoa	Sử - Hoa	Lý - Huyền.L	GDQP - Bình	Văn - Lưu	Lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Linh.A	Lý - Hồng.L	GDQP - Bình
	3	Toán - Hà.T	Văn - Tâm	Toán - Hòa.T	Sử - Hoa	Công nghệ - Hiền	Công nghệ - Hiền	Thể dục - Anh.TD	GDCD - Trung	GDQP - Bình	Sử - Hằng.sử
	4	GDQP - Bình	GDQP - Bình	Thể dục - Anh.TD	Sử - Hoa	Lý - Huyền.L	GDCD - Trung	Sử - M.Hà	Lý - Huyền.L	Sử - Hằng.sử	Văn - Lưu
	5	Sử - Hoa		Lý - Huyền.L		GDCD - Trung		Văn - Tâm		Toán - Đại	
7	1	Ngoại ngữ - Sương	GDQP - Bình	Hoá - Chung	Lý - Huyền.L	Công nghệ - Hiền	Địa - Oanh	Văn - Tâm	Thể dục - Anh.TD	Văn - Lưu	Toán - Đại
	2	Sử - Hoa	Văn - Tâm	Sinh - An	Lý - Huyền.L	Lý - Huyền.L	GDQP - Bình	Thể dục - Anh.TD	Sử - M.Hà	Lý - Hồng.L	Công nghệ - Dung
	3	Thể dục - Anh.TD	Lý - Phiên	Lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Ái	Địa - Oanh	Văn - Lưu	GDQP - Bình	Lý - Huyền.L	Công nghệ - Dung	Ngoại ngữ - Hà
	4	GDQP - Bình	Lý - Phiên	Văn - Lan.V	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hòa.T	Sử - M.Hà	Toán - Lâm	Địa - Oanh	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Hà

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

	5	SHL - Chung		SHL - Hòa.T		SHL - Sương		SHL - M.Hà		SHL - Lưu	
--	---	-------------	--	-------------	--	-------------	--	------------	--	-----------	--

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

Thứ	Tiết	10D4 (Tâm)		10D5 (Sử)		10D6 (Lan.V)		10T1 (Văn.T)		10T2 (Ngân)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Công nghệ - Dung	Chào cờ	Sử - Hoa	Chào cờ	Văn - Lan.V	Chào cờ		Chào cờ	Văn - Chương
	2	Văn - Tâm	Thể dục - Hoàn	Hoá - Nga.H	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V	Tin học - Thảo	Tin học - Văn.T		Ngoại ngữ - Ngân	Văn - Chương
	3	Văn - Tâm	Ngoại ngữ - Ngọc	Toán - Đại	Văn - Lan.V	Văn - Lan.V	Hoá - Nga.H	Hoá - Chung		ly - Hồng.L	Tin học - Thảo
	4	Công nghệ - Dung	GDCD - Trung	Toán - Đại	Văn - Lan.V	ĐP1 - Lan.V	Ngoại ngữ - Ái	Sinh - Trang		Hoá - Nga.H	Sinh - An
	5	Sử - M.Hà		Sử - Hoa		Hoá - Nga.H		ly - Phiên		Toán - Đại	
3	1	GDQP - Binh	Sử - M.Hà	Tin học - Tú	Toán - Đại	Thể dục - Hoàn	Địa - Sử	Thể dục - Anh.TD	Toán - Hà.T	Toán - Đại	Tin học - Thảo
	2	Địa - Sử	Toán - Hà.T	Công nghệ - Hy	Văn - Lan.V	Văn - Lan.V	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - Sương	Thể dục - Anh.TD	Tin học - Thảo	Ngoại ngữ - Ngân
	3	Toán - Hà.T	Công nghệ - Dung	Văn - Lan.V	Tin học - Tú	Toán - Đại	Văn - Lan.V	Ngoại ngữ - Sương	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Ngân
	4	GDCD - Trung	Địa - Sử	Ngoại ngữ - Linh.A	Sử - Hoa	GDQP - Binh	Tin học - Thảo	ly - Phiên	ly - Phiên	Văn - Chương	Sử - Hằng.sử
	5	Sử - M.Hà		Địa - Sử		Ngoại ngữ - Ái		Sử - Hằng.sử		Văn - Chương	
4	1	Toán - Hà.T	ly - Hồng.L	Thể dục - Hoàn	GDQP - Binh	GDQP - Binh	Công nghệ - Hy	ly - Phiên	Toán - Hà.T	Sử - Hằng.sử	Văn - Chương
	2	Toán - Hà.T	GDQP - Binh	Công nghệ - Hy	ĐP1 - Lan.V	Văn - Lan.V	Tin học - Thảo	Hoá - Chung	Toán - Hà.T	ly - Hồng.L	ly - Hồng.L
	3	Ngoại ngữ - Ngọc	Văn - Tâm	Tin học - Tú	Địa - Sử	Sử - Hoa	Văn - Lan.V	Tin học - Văn.T	ĐP1 - Lưu	GDQP - Binh	GDQP - Binh
	4	GDQP - Binh	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Linh.A	Công nghệ - Hy	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Lan.V	Sinh - Trang	Hoá - Chung	Tin học - Thảo	Sử - Hằng.sử
	5	ly - Hồng.L		Văn - Lan.V		Công nghệ - Hy		Sinh - Trang		Ngoại ngữ - Ngân	
5	1	Thể dục - Hoàn	Văn - Tâm	GDQP - Binh	Toán - Đại	Địa - Sử	Hoá - Nga.H	ly - Phiên		Sinh - An	Sinh - An
	2	GDCD - Trung	Công nghệ - Dung	Địa - Sử	Công nghệ - Hy	Công nghệ - Hy	Toán - Đại	Hoá - Chung		Văn - Chương	Thể dục - Hoàn
	3	Văn - Tâm	Địa - Sử	Tin học - Tú	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Ái	Công nghệ - Hy	Sử - Hằng.sử		Hoá - Nga.H	Hoá - Nga.H
	4	Văn - Tâm	GDCD - Trung	Ngoại ngữ - Linh.A	Hoá - Nga.H	GDQP - Binh	Công nghệ - Hy	Thể dục - Anh.TD		Thể dục - Hoàn	Văn - Chương
	5	Sử - M.Hà		Công nghệ - Hy		Sử - Hoa		Sinh - Trang		Toán - Đại	
6	1	Văn - Tâm	Ngoại ngữ - Ngọc	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Linh.A	Công nghệ - Hy	Toán - Đại	GDQP - Binh	ĐP1 - Lưu	Ngoại ngữ - Ngân	Hoá - Nga.H
	2	GDCD - Trung	Ngoại ngữ - Ngọc	Tin học - Tú	Công nghệ - Hy	Toán - Đại	Toán - Đại	Ngoại ngữ - Sương	Toán - Hà.T	Sinh - An	Thể dục - Hoàn
	3	Ngoại ngữ - Ngọc	Thể dục - Hoàn	Sử - Hoa	Hoá - Nga.H	Thể dục - Hoàn	Công nghệ - Hy	Văn - Lưu	Toán - Hà.T	ly - Hồng.L	Toán - Đại
	4	Toán - Hà.T	Văn - Tâm	Công nghệ - Hy	Thể dục - Hoàn	Hoá - Nga.H	Tin học - Thảo	Văn - Lưu	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Hoàn	Toán - Đại
	5	ly - Hồng.L		Công nghệ - Hy		Địa - Sử		Tin học - Văn.T		Hoá - Nga.H	
7	1	Thể dục - Hoàn	Sử - M.Hà	Công nghệ - Hy	Công nghệ - Hy	GDQP - Binh	Ngoại ngữ - Ái	Tin học - Văn.T	ly - Phiên	ly - Hồng.L	Tin học - Thảo
	2	Công nghệ - Dung	Địa - Sử	Văn - Lan.V	Văn - Lan.V	Công nghệ - Hy	Thể dục - Hoàn	Sinh - Trang	ly - Phiên	Văn - Chương	Hoá - Nga.H
	3	ly - Hồng.L	Thể dục - Hoàn	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V	Thể dục - Hoàn	Địa - Sử	Sử - Hằng.sử	GDQP - Binh	Toán - Đại	Toán - Đại

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

	4	Địa - Sử	Công nghệ - Dung	Thể dục - Hoàn	Toán - Đại	Sử - Hoa	Công nghệ - Hy	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Lưu	Toán - Đại	Văn - Chương
	5	SHL - Tâm		SHL - Nga.H		SHL - Lan.V		SHL - Vân.T		SHL - Ngân	

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

THỨ	TIẾT	11A1 (Nguyệt)		11A2 (Hằng.S)		11A3 (Hằng.V)		11C (Cẩm)		11D1 (Giang)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Văn - Hằng.V	Chào cờ	Công nghệ - Nga	Chào cờ	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Chào cờ	Hoá - Nga.H	Chào cờ	Văn - Giang
	2	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn	Sinh - Hằng.S	GDCD - Hoà.CD	Văn - Hằng.V	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Địa - Cẩm	Văn - Giang	Văn - Giang	Sinh - An
	3	Toán - Nguyệt	Sinh - An	Hoá - Sơn	Văn - Chương	Văn - Hằng.V	Địa - Oanh	Công nghệ - Nga	Văn - Giang	Hoá - Tuyết.H	lý - Hiền
	4	Tin học - Văn.T	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Huệ	Hoá - Sơn	lý - Cường	Tin học - Thảo	Văn - Giang	Công nghệ - Nga	Ngoại ngữ - Sương	Địa - Cẩm
	5	Công nghệ - Cường		Ngoại ngữ - Huệ		Hoá - Tuyết.H		Văn - Giang		Ngoại ngữ - Sương	
3	1	Thể dục - Định	Hoá - Sơn	Hoá - Sơn		Hoá - Tuyết.H	Văn - Hằng.V	Toán - Mai	Toán - Mai	Tin học - Thảo	Văn - Giang
	2	GDCD - Hoà.CD	Văn - Hằng.V	Thể dục - Định		Toán - Mai	Tin học - Thảo	Địa - Cẩm	Công nghệ - Nga	Hoá - Tuyết.H	lý - Hiền
	3	Hoá - Sơn	Văn - Hằng.V	Toán - Hoàng		Tin học - Thảo	Sinh - Hằng.S	lý - Hy	Văn - Giang	Công nghệ - Hiền	Hoá - Tuyết.H
	4	Toán - Nguyệt	Sinh - An	Toán - Hoàng		Địa - Oanh	Toán - Mai	GDCD - Hoà.CD	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Sương	Công nghệ - Hiền
	5	Toán - Nguyệt		Công nghệ - Nga		Sinh - Hằng.S		Ngoại ngữ - Hà		Ngoại ngữ - Sương	
4	1	Địa - Oanh	Hoá - Sơn	Ngoại ngữ - Huệ	Tin học - Thảo	Tin học - Thảo	lý - Cường	Toán - Mai	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Định	Văn - Giang
	2	lý - Cường	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Định	lý - Hy	Thể dục - Hải	Địa - Oanh	Toán - Mai	Văn - Giang	Toán - Huân	Sinh - An
	3	lý - Cường	Tin học - Văn.T	Địa - Oanh	GDCD - Hoà.CD	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Toán - Mai	Địa - Cẩm	Sinh - An	Toán - Huân	Địa - Cẩm
	4	Văn - Hằng.V	lý - Cường	lý - Hy	Hoá - Sơn	Ngoại ngữ - V.Hạnh	GDCD - Hoà.CD	Tin học - Tú	Toán - Mai	Văn - Giang	Tin học - Thảo
	5	Tin học - Văn.T		Hoá - Sơn		Toán - Mai		Sử - Hằng.sử		Văn - Giang	
5	1	Toán - Nguyệt	GDCD - Hoà.CD	lý - Hy	Hoá - Sơn	Hoá - Tuyết.H	Hoá - Tuyết.H	Sử - Hằng.sử	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Định	lý - Hiền
	2	Ngoại ngữ - Linh.A	Địa - Oanh	Sinh - Hằng.S	Văn - Chương	Sử - Hằng.sử	GDCD - Hoà.CD	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Hà	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - Sương
	3	Ngoại ngữ - Linh.A	Hoá - Sơn	Hoá - Sơn	Văn - Chương	Thể dục - Hải	Công nghệ - Nga	lý - Hy	Tin học - Tú	Công nghệ - Hiền	Sinh - An
	4	Hoá - Sơn	Sinh - An	Văn - Chương	Sinh - Hằng.S	Sinh - Hằng.S	Địa - Oanh	Sinh - An	Thể dục - Hoàn	GDCD - Hoà.CD	Hoá - Tuyết.H
	5	Sinh - An		Văn - Chương		Công nghệ - Nga		Hoá - Nga.H		Sử - Hằng.sử	
6	1	lý - Cường	Sử - Hằng.sử	Tin học - Thảo	lý - Hy	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Công nghệ - Nga	Ngoại ngữ - Hà	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Sương	Thể dục - Định
	2	Tin học - Văn.T	GDCD - Hoà.CD	Toán - Hoàng	Thể dục - Định	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Tin học - Thảo	Thể dục - Hoàn	Hoá - Nga.H	Thể dục - Định	Sử - Hằng.sử
	3	Ngoại ngữ - Linh.A	Ngoại ngữ - Linh.A	Toán - Hoàng	Ngoại ngữ - Huệ	Sử - Hằng.sử	Toán - Mai	Sinh - An	Sinh - An	Tin học - Thảo	Tin học - Thảo
	4	Thể dục - Định	Ngoại ngữ - Linh.A	GDCD - Hoà.CD	Công nghệ - Nga	Công nghệ - Nga	Toán - Mai	Toán - Mai	lý - Hy	Công nghệ - Hiền	Sinh - An
	5	Sử - Hằng.sử		Công nghệ - Nga		lý - Cường		Toán - Mai		Toán - Huân	
7	1	Công nghệ - Cường	Ngoại ngữ - Linh.A	Sử - Hằng.sử	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Hải	Văn - Hằng.V	Công nghệ - Nga	Văn - Giang	Thể dục - Định	Địa - Cẩm
	2	Sử - Hằng.sử	Văn - Hằng.V	Thể dục - Định	Văn - Chương	Văn - Hằng.V	Địa - Oanh	Toán - Mai	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Sương	Ngoại ngữ - Sương
	3	Ngoại ngữ - Linh.A	Sinh - An	Văn - Chương	Sinh - Hằng.S	Toán - Mai	Tin học - Thảo	lý - Hy	Địa - Cẩm	Sinh - An	Ngoại ngữ - Sương
	4	lý - Cường	Toán - Nguyệt	lý - Hy	Tin học - Thảo	Toán - Mai	Sinh - Hằng.S	Văn - Giang	Thể dục - Hoàn	Địa - Cẩm	lý - Hiền

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

	5	SHL - Nguyệt		SHL - Hằng.S		SHL - Hằng.V		SHL - Cẩm		SHL - Giang	
--	---	--------------	--	--------------	--	--------------	--	-----------	--	-------------	--

THỨ	TIẾT	11D2 (Mơ)		11D3 (Tuyết.H)		11D4 (V.Hạnh)		11T1 (Hương)		11T2 (Huệ)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Hoá - Tuyết.H	Chào cờ	Công nghệ - Phiên	Chào cờ	Toán - Lâm	Chào cờ		Chào cờ	Hoá - Sơn
	2	Văn - Mơ	Công nghệ - Nga	Hoá - Tuyết.H	Văn - Hằng.V	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Công nghệ - Phiên	Ngoại ngữ - Hương		Ngoại ngữ - Huệ	Công nghệ - Hiền
	3	Văn - Mơ	Toán - Lâm	Sinh - An	Địa - Huyền.Đ	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Ngoại ngữ - V.Hạnh	lý - Cường		lý - Hiền	GDCD - Hoà.CD
	4	Địa - Oanh	Toán - Lâm	lý - Hiền	Hoá - Tuyết.H	Sinh - An	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Hoá - Sơn		Toán - Hải.T	lý - Hiền
	5	Công nghệ - Nga		Văn - Hằng.V		Địa - Huyền.Đ		Sinh - An		Hoá - Sơn	
3	1	Ngoại ngữ - T.Anh	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - Hà	Hoá - Tuyết.H	Toán - Lâm	GDCD - Hoà.CD	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - Hương	Sử - Hằng.sử	lý - Hiền
	2	Ngoại ngữ - T.Anh	Tin học - Tú	Sinh - An	Sinh - An	Toán - Lâm	Hoá - Tuyết.H	Văn - Mơ	Văn - Mơ	Văn - Chương	Sử - Hằng.sử
	3	Địa - Oanh	Sinh - An	Thế dục - Định	Công nghệ - Phiên	Tin học - Tú	Văn - Mơ	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn	Văn - Chương	Địa - Cẩm
	4	lý - Hy	Hoá - Tuyết.H	Toán - Mai	Văn - Hằng.V	Sử - Hằng.sử	Văn - Mơ	Sinh - An	Địa - Oanh	Hoá - Sơn	Hoá - Sơn
	5	Toán - Lâm		Toán - Mai		Sinh - An		Hoá - Sơn		Địa - Cẩm	
4	1	Toán - Lâm	Toán - Lâm	Văn - Hằng.V	Toán - Mai	GDCD - Hoà.CD	Công nghệ - Phiên	lý - Cường	Sinh - An	Hoá - Sơn	lý - Hiền
	2	Ngoại ngữ - T.Anh	GDCD - Hoà.CD	Văn - Hằng.V	Địa - Huyền.Đ	Địa - Huyền.Đ	Toán - Lâm	Tin học - Văn.T	lý - Cường	Sinh - An	Hoá - Sơn
	3	Sinh - An	lý - Hy	Địa - Huyền.Đ	lý - Hiền	Thế dục - Định	Sử - Hằng.sử	Thế dục - Hải	Hoá - Sơn	Công nghệ - Hiền	Văn - Chương
	4	Thế dục - Định	Địa - Oanh	Toán - Mai	Công nghệ - Phiên	Sinh - An	lý - Hiền	Hoá - Sơn	Tin học - Văn.T	Thế dục - Hải	Văn - Chương
	5	Địa - Oanh		Công nghệ - Phiên		Toán - Lâm		Công nghệ - Cường		Tin học - Thảo	
5	1	Ngoại ngữ - T.Anh	lý - Hy	GDCD - Hoà.CD	Ngoại ngữ - Hà	Văn - Mơ	Văn - Mơ	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Hương	Thế dục - Hải	
	2	Thế dục - Định	Văn - Mơ	Sinh - An	Tin học - Tú	Tin học - Tú	Hoá - Tuyết.H	Hoá - Sơn	Hoá - Sơn	Toán - Nguyệt	
	3	Hoá - Tuyết.H	Văn - Mơ	Thế dục - Định	GDCD - Hoà.CD	Công nghệ - Phiên	Công nghệ - Phiên	Văn - Mơ	Sử - Hằng.sử	Văn - Chương	
	4	Văn - Mơ	Tin học - Tú	Tin học - Tú	lý - Hiền	Thế dục - Định	Toán - Lâm	Toán - Nguyệt	GDCD - Hoà.CD	lý - Hiền	
	5	Toán - Lâm		Ngoại ngữ - Hà		Hoá - Tuyết.H		Toán - Nguyệt		Hoá - Sơn	
6	1	Sinh - An	GDCD - Hoà.CD	GDCD - Hoà.CD	Toán - Mai	Thế dục - Định	lý - Hiền	Tin học - Văn.T		lý - Hiền	Sinh - An
	2	lý - Hy	Sinh - An	Toán - Mai	lý - Hiền	Địa - Huyền.Đ	Tin học - Tú	GDCD - Hoà.CD		Thế dục - Hải	Ngoại ngữ - Huệ
	3	Công nghệ - Nga	Công nghệ - Nga	Thế dục - Định	Tin học - Tú	Tin học - Tú	Thế dục - Định	Công nghệ - Cường		Ngoại ngữ - Huệ	GDCD - Hoà.CD
	4	Ngoại ngữ - T.Anh	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Hà	Thế dục - Định	Ngoại ngữ - V.Hạnh	GDCD - Hoà.CD	lý - Cường		Tin học - Thảo	Công nghệ - Hiền
	5	Ngoại ngữ - T.Anh		Sinh - An		Ngoại ngữ - V.Hạnh		Ngoại ngữ - Hương		Công nghệ - Hiền	
7	1	Ngoại ngữ - T.Anh	Văn - Mơ	Địa - Huyền.Đ	Ngoại ngữ - Hà	Hoá - Tuyết.H	lý - Hiền	Địa - Oanh	Sinh - An	Toán - Nguyệt	Toán - Nguyệt
	2	Ngoại ngữ - T.Anh	Hoá - Tuyết.H	Địa - Huyền.Đ	lý - Hiền	Toán - Lâm	Văn - Mơ	Hoá - Sơn	Toán - Nguyệt	Toán - Nguyệt	Sinh - An
	3	Thế dục - Định	Ngoại ngữ - T.Anh	Ngoại ngữ - Hà	Văn - Hằng.V	Toán - Lâm	Văn - Mơ	Thế dục - Hải	Sử - Hằng.sử	Hoá - Sơn	Văn - Chương
	4	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - T.Anh	Thế dục - Định	Hoá - Tuyết.H	Địa - Huyền.Đ	Sinh - An	Tin học - Văn.T	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - Huệ	Địa - Cẩm

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

	5	SHL - Mơ		SHL - Tuyết.H		SHL - V.Hạnh		SHL - Hương		SHL - Huệ	
--	---	----------	--	---------------	--	--------------	--	-------------	--	-----------	--

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

Thứ	Tiết	12A1.1 (Hằng.L)		12A1.2 (Vân.H)		12A2.1 (Trang)		12A2.2 (Nga)		12D1.1 (Trà)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Hoá - Vân.H	Chào cờ	Sinh - Hằng.S	Chào cờ	Sinh - Trang	Chào cờ	GDCD - Trung	Chào cờ	Văn - Trà
	2	lý - Hằng.L	Sinh - Hằng.S	Hoá - Vân.H	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sinh - Trang	Văn - Dương	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Cẩm	Văn - Trà	Văn - Trà
	3	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ngân	Hoá - Vân.H	Văn - Trà	Văn - Trà	Sử - Hoa	Sinh - Hằng.S
	4	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Hồng.V		Hoá - Vân.H	Hoá - Vân.H	Văn - Trà	Văn - Trà	Ngoại ngữ - Hương	Địa - Huyền.Đ
	5	Hoá - Vân.H		Văn - Hồng.V		Toán - Hòa.T		Địa - Cẩm		Ngoại ngữ - Hương	
3	1	Toán - Thi.T	lý - Hằng.L	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - Ngân	Văn - Dương	Sử - M.Hà	Địa - Cẩm	Văn - Trà	Văn - Trà
	2	Toán - Thi.T	Sinh - Hằng.S	Sinh - Hằng.S	lý - Hằng.L	lý - Nga	Văn - Dương	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Hương
	3	Sinh - Hằng.S	Toán - Thi.T	Toán - Thi.T	lý - Hằng.L	lý - Nga	lý - Nga	Toán - Phú	Văn - Trà	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Hương
	4	Ngoại ngữ - Hương	Toán - Thi.T	Toán - Thi.T		Văn - Dương	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Cẩm	Văn - Trà	Sử - Hoa	
	5	Ngoại ngữ - Hương		Văn - Hồng.V		Văn - Dương		Văn - Trà		Toán - Phú	
4	1	Hoá - Vân.H	Văn - Hồng.V	Toán - Thi.T		Toán - Hòa.T		Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Huyền.Đ	GDCD - Trung
	2	lý - Hằng.L	Toán - Thi.T	Văn - Hồng.V		Toán - Hòa.T		Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Cẩm	Toán - Phú	Ngoại ngữ - Hương
	3	Toán - Thi.T	Toán - Thi.T	lý - Hằng.L		Văn - Dương		GDCD - Trung	Toán - Phú	Ngoại ngữ - Hương	Sử - Hoa
	4	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - N.Hạnh		Hoá - Vân.H		Toán - Phú		Sử - Hoa	
	5	Ngoại ngữ - Hương		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Hoá - Vân.H		Toán - Phú		GDCD - Trung	
5	1	Toán - Thi.T	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Văn - Hồng.V	lý - Nga	lý - Nga	Toán - Phú		Ngoại ngữ - Hương	Văn - Trà
	2	Toán - Thi.T	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sinh - Hằng.S	lý - Nga	lý - Nga	Toán - Phú		Sử - Hoa	Văn - Trà
	3	Ngoại ngữ - Hương	Toán - Thi.T	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sinh - Trang	Sinh - Trang	Địa - Cẩm		Toán - Phú	Ngoại ngữ - Hương
	4	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Hòa.T	Sinh - Trang	Văn - Trà		GDCD - Trung	
	5	Sinh - Hằng.S		Văn - Hồng.V		Toán - Hòa.T		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Văn - Trà	
6	1	Văn - Hồng.V	Hoá - Vân.H	Toán - Thi.T	Toán - Thi.T	Toán - Hòa.T		Văn - Trà		Địa - Huyền.Đ	
	2	Toán - Thi.T	Văn - Hồng.V	lý - Hằng.L	Toán - Thi.T	Văn - Dương		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Ngoại ngữ - Hương	
	3	Toán - Thi.T	Văn - Hồng.V	lý - Hằng.L	Hoá - Vân.H	Văn - Dương		Toán - Phú		Ngoại ngữ - Hương	
	4	Ngoại ngữ - Hương	Toán - Thi.T	Hoá - Vân.H	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ngân		Toán - Phú		GDCD - Trung	
	5	lý - Hằng.L		Hoá - Vân.H		Ngoại ngữ - Ngân		Sử - M.Hà		Văn - Trà	
7	1	lý - Hằng.L	Hoá - Vân.H	Hoá - Vân.H	Sinh - Hằng.S	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Cẩm		Toán - Phú	
	2	Toán - Thi.T	Sinh - Hằng.S	Sinh - Hằng.S	Toán - Thi.T	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Ngân	Ngoại ngữ - N.Hạnh		Toán - Phú	
	3	Văn - Hồng.V	Toán - Thi.T	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ngân	Hoá - Vân.H	Ngoại ngữ - N.Hạnh		Sử - Hoa	
	4	Hoá - Vân.H	Toán - Thi.T	lý - Hằng.L	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sinh - Trang	Hoá - Vân.H	Văn - Trà		Sinh - Hằng.S	

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

	5	SHL - Hằng.L		SHL - Vân.H		SHL - Trang		SHL - Nga		SHL - Trà	
--	---	--------------	--	-------------	--	-------------	--	-----------	--	-----------	--

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

Thứ	Tiết	12D1.2 (Huyền.Đ)		12D2.1 (Dương)		12D2.2 (Hồng.V)		12D3.1 (Ái)		12D3.2 (Ngọc)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Lý - Huyền.L	Chào cờ	Địa - Sứ	Chào cờ	Văn - Hồng.V	Chào cờ	Văn - Dương	Chào cờ	Địa - Huyền.Đ
	2	Địa - Huyền.Đ	Địa - Huyền.Đ	Văn - Dương	GDCD - Trung	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Ngọc	Ngoại ngữ - Ngọc
	3	Ngoại ngữ - Huệ	Sử - Hoa	Văn - Dương	Văn - Dương	Văn - Hồng.V	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - Ái	Địa - Sứ	Ngoại ngữ - Ngọc	Văn - Hồng.V
	4	Sử - Hoa		Sử - M.Hà	Văn - Dương	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Văn - Dương	Địa - Sứ	Địa - Huyền.Đ	Văn - Hồng.V
	5	Văn - Trà		Ngoại ngữ - Ngân		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Văn - Dương		Toán - Hiền	
3	1	Toán - Phú		Địa - Sứ	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Cẩm	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Hồng.V	Toán - Hiền
	2	Toán - Phú		Văn - Dương	Toán - Thi.T	Toán - Hiền	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hiền	Văn - Hồng.V	GDCD - Hoà.CD
	3	Văn - Trà		Sử - M.Hà	Văn - Dương	Văn - Hồng.V	Toán - Hiền	Văn - Dương	Địa - Sứ	Toán - Hiền	Văn - Hồng.V
	4	Văn - Trà		Ngoại ngữ - Ngân		Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Cẩm	Địa - Sứ	Văn - Dương	Toán - Hiền	Văn - Hồng.V
	5	Công nghệ - Huyền.L		Ngoại ngữ - Ngân		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Toán - Hiền		Sử - Hoa	
4	1	Toán - Phú	Toán - Phú	Văn - Dương	Toán - Thi.T	Văn - Hồng.V	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Dương	Ngoại ngữ - Ngọc	Địa - Huyền.Đ
	2	Ngoại ngữ - Huệ	Toán - Phú	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Sứ	GDCD - Hoà.CD	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Dương	Ngoại ngữ - Ngọc	Văn - Hồng.V
	3	Ngoại ngữ - Huệ	Địa - Huyền.Đ	Ngoại ngữ - Ngân	Văn - Dương	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - N.Hạnh	GDCD - Hoà.CD		Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V
	4	GDCD - Trung		Toán - Thi.T		Địa - Cẩm	Văn - Hồng.V	Văn - Dương		GDCD - Hoà.CD	
	5	Sử - Hoa		Toán - Thi.T		Địa - Cẩm		Văn - Dương		Địa - Huyền.Đ	
5	1	GDCD - Trung		Sử - M.Hà	Địa - Sứ	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Hồng.V	Toán - Hiền
	2	Văn - Trà		Sử - M.Hà	Sử - M.Hà	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hiền	GDCD - Hoà.CD	Văn - Hồng.V
	3	Văn - Trà		GDCD - Trung	GDCD - Trung	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sử - M.Hà	GDCD - Hoà.CD	Toán - Hiền	Sử - Hoa	Văn - Hồng.V
	4	Sử - Hoa		Toán - Thi.T		Địa - Cẩm		Địa - Sứ	Địa - Sứ	Toán - Hiền	
	5	Toán - Phú		Toán - Thi.T		Địa - Cẩm		Địa - Sứ		Toán - Hiền	
6	1	Toán - Phú		Sử - M.Hà		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Địa - Sứ		Ngoại ngữ - Ngọc	
	2	Toán - Phú		Sử - M.Hà		Văn - Hồng.V		Toán - Hiền		Ngoại ngữ - Ngọc	
	3	Địa - Huyền.Đ		Ngoại ngữ - Ngân		GDCD - Hoà.CD		Toán - Hiền		Văn - Hồng.V	
	4	Văn - Trà		Địa - Sứ		Toán - Hiền		Văn - Dương		Văn - Hồng.V	
	5	Ngoại ngữ - Huệ		Toán - Thi.T		Toán - Hiền		Văn - Dương		Địa - Huyền.Đ	
7	1	Ngoại ngữ - Huệ		Văn - Dương		Sử - M.Hà		Ngoại ngữ - Ái		Toán - Hiền	
	2	Văn - Trà		Văn - Dương		Văn - Hồng.V		Toán - Hiền		Ngoại ngữ - Ngọc	
	3	Toán - Phú		Sử - M.Hà		Toán - Hiền		Địa - Sứ			
	4	Toán - Phú		Sử - M.Hà		Ngoại ngữ - N.Hạnh		Văn - Dương		Văn - Hồng.V	

THỜI KHOÁ BIỂU

Thực hiện từ ngày 15 tháng 05 năm 2023

	5	SHL - Huyền.Đ		SHL - Dương		SHL - Hồng.V		SHL - Ái		SHL - Ngọc	
--	---	---------------	--	-------------	--	--------------	--	----------	--	------------	--